

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH B**

Bản án số:122/2021/HS-ST

Ngày: 02-8-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Thanh Quyên

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tư

Bà Nguyễn Thị Vượng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký TAND thành phố B, tỉnh B.

- *Đại diện VKSND thành phố B tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Đĩnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S thụ lý số 126/2021/HSST ngày 16/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2021/QĐXXST – HS ngày 19/7/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn P, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Ngò, thị trấn Tân An, huyện YD, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1965; Con bà: Chu Thị Hương, sinh năm 1965 (đã chết); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền S: Không;

-Tiền án: Tại bản án số 176/2018/HSST ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong án phạt tù ngày 20/7/2019).

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 07/2011/HSST ngày 12/01/2012, Tòa án nhân dân huyện YD, tỉnh B xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tài sản trộm cắp trị giá 21.955.000 đồng (chấp hành xong án phạt tù 28/6/2012, chấp hành xong phần án phí vào ngày 19/9/2012).

+ Tại bản án số 96/2013/HSPT ngày 27/6/2013, Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 240.000 đồng (chấp hành xong án phạt tù ngày 05/10/2013, chấp hành xong án phí, nghĩa vụ thu nộp vào tháng 10/2019).

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2021 đến nay.
Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B và có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị M – Sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 145, đường Thân Cảnh Phúc, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

-Chị Nguyễn Thị N – Sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 96, đường Nguyễn Thọ V, tổ dân phố Tiên, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ BL quan:

-Cháu Thân Thị KM – Sinh ngày 25/01/2005(Vắng mặt)

Người giám hộ của cháu Mai: Chị Nguyễn Thị M – Sinh năm 1978 là mẹ đẻ (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số nhà 145, đường Thân Cảnh Phúc, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

-Anh Dương Văn Tr – Sinh năm 1985(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 133, đường Lưu Nhân Trú, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B

-Ông Lê Quang V – Sinh năm 1964(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Thành Bắc, phường Xương Giang, thành phố B, tỉnh B.

-Ông Hà Văn N – Sinh năm 1952 (Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 47, ngõ 6A, đường Nguyễn Khắc Nhu, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, tỉnh B.

4. Người làm chứng

-Ông Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1966(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 182, đường Trần Đăng Tuyển, TDP Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

-Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1983(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 155, đường Trần Đăng Tuyển, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, tỉnh B.

-Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1968(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 184, đường Trần Đăng Tuyển, TDP Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

-Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1979(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 196, đường Trần Đăng Tuyển, TDP Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

-Ông Nguyễn Văn ĐM, sinh năm 1951(Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 108, đường Thân Cảnh Phúc, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

-Chị Hoàng Thị BL, sinh năm 1972(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 101, đường Thân Cảnh Phúc, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1993 trú tại tổ dân phố Ngò, thị trấn Tân An, huyện YD, tỉnh B là người có tiền án về trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ ngày 22/01/2021, Nguyễn Văn P mang theo một chiếc vạm phá khóa, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L1-7406 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B. P gửi xe tại bãi gửi xe của bệnh viện rồi đi bộ quanh địa bàn thành phố B để xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Trên đường đi, P nhặt được 01 chiếc tô vít có chuôi màu đỏ. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/01/2021, khi đi đến khu vực phía sau nhà chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1978, địa chỉ số 145, đường Thân Cảnh Phúc, phường Thọ Xương, thành phố B, P thấy trên cửa sổ tầng 1 nhà chị M có một ô thoáng lắp kính chắn gió dễ tháo rời. P nhặt một khúc gỗ hình tròn có đường kính khoảng 08cm, chiều dài khoảng 01 mét ở bãi đất trống phía sau nhà dựng sát vào bờ tường bếp cạnh cửa sổ rồi đứng hai chân lên trên khúc gỗ dùng chiếc tô vít tháo các ốc vít gắn khung chắn song K loại của ô thoáng ra. Sau đó P chui qua ô thoáng đột nhập vào trong nhà chị M trộm cắp được 01 sợi dây chuyền bạc màu trắng, mặt dây chuyền hình tròn để ở trên giường phòng ngủ tầng 3. P cắt dây chuyền vào túi quần bên phải đang mặc rồi ra khỏi nhà chị M theo lối đã vào lúc trước. Sau đó, P tiếp tục đi đến khu vực nhà Hoàng Thị BL, sinh năm 1972, địa chỉ số 101, đường Thân Cảnh Phúc, phường Thọ Xương, thành phố B với ý định đột nhập vào nhà chị BL để trộm cắp tài sản. P đi vòng ra phía sau nhà chị BL thấy có 01 chiếc thang đang dựng trên bờ tường, sau khi trèo lên thang nhìn qua ô thoáng tầng 1 thấy bên trong nhà chị BL đèn điện vẫn bật sáng nên P trèo thang xuống đất rồi quay ra ngoài thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát hình S Công an thành phố B đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: 01 sợi dây chuyền bằng K loại màu trắng, mặt dây chuyền hình tròn, bên trong hình tròn là hình con cá heo có mắt là một chấm màu đỏ; 01 chiếc tô vít có chuôi màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh có số IMEI 1 là 351591114862173/01, số IMEI 2 là 351592114862171/01 và 01 vạm bằng K loại, một đầu nhọn, một đầu hình lục giác được cuốn bằng miếng dán màu nâu.

Ngày 23/01/2021, chị Nguyễn Thị M có đơn trình báo Công an thành phố B. Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường phát hiện thu giữ 01 dấu vết in hằn, bám bụi đất dạng vân bàn chân trên mặt chạn bếp.

Tại Cơ quan điều tra, P khai trước khi đột nhập vào nhà chị M để trộm cắp tài sản thì cởi quần áo ngoài cất giấu ở bụi cây trên bãi đất trống sau nhà anh Dương Văn Tr, sinh năm 1985, trú tại số nhà 133, đường Lưu Nhân Trú, phường Thọ Xương, thành phố B. Cùng ngày 23/01/2021, anh Tr giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 quần bò nam màu đen nhãn hiệu HN-JEANS, phần ở đầu gối có vết rách; 01 áo khoác nam màu đen, ở phần ngực áo có chữ NIKE FASHION WEAR;

01 ví giả da màu nâu bên trong ví có số tiền 400.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân số 122241168 và 01 thẻ ngân hàng Agribank đều mang tên Nguyễn Văn P, 01 mảnh giấy có kích thước 8 x 5 (cm) có in chữ mực màu đỏ “VÉ TRÔNG GIỮ XE MÁY – BAN NGÀY BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH”, có chữ viết bằng mực tím 7406.

Ngày 23/01/2021, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn P địa chỉ tổ dân phố Ngò, thị trấn Tân An, huyện YD, tỉnh B, kết quả thu giữ:

- Tại phòng ngủ tầng 1:

+ Thu giữ trong ngăn tủ quần áo thứ hai bên trái 01 chiếc Ipad mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, có Model A1550, FCCID BCGA 1550 IC 579 CA 1550, Serial là F9FVQ5N4GHMN và 01 thẻ ngân hàng TP Bank có số 9704235559212529.

+ Thu giữ trong ngăn tủ quần áo trên cùng 01 chuột máy tính không dây màu trắng nhãn hiệu NEWMEN; 01 chuột máy tính không dây màu đen nhãn hiệu Genius; 01 sạc máy tính nhãn hiệu LENOVO; 01 sạc máy tính nhãn hiệu SONY; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu LENOVO màu đen, Model 80XL, Lenovo ideapad 320-15iKB; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu SONY, màu đen, Model PCG-41216W.

+ Thu tại ngăn tủ quần áo bên phải, trong túi quần bò dài màu đen 01 điện thoại di động nhãn hiệu ANOKA, vỏ màu vàng, IMEI 1: 355376054244350; IMEI 2: 353376054244368 đã qua sử dụng;

- Tại phòng khách thu giữ trong ngăn tủ giữa kệ tivi 01 chiếc túi xách vải màu đen, mặt trước có chữ LENOVO đã qua sử dụng.

- Tại sân phơi quần áo tầng 2 thu giữ trên dây phơi quần áo 01 chiếc áo khoác màu xanh có mũ liền áo, loại áo 2 mặt, có size 2XL

Cùng ngày 23/01/2021, ông Lê Quang V, sinh năm 1964, trú tại tổ dân phố Thành Bắc, phường Xương Giang, thành phố B là người trông giữ xe tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L1-7406.

Tại Kết luận giám định số 746/C09-P4 ngày 05/02/2021 của Viện Khoa học hình S- Bộ Công an kết luận: 01 dây chuyền bằng K loại màu trắng gửi giám định gồm phần dây K loại được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau có khối L 4,22 gam là hợp K của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm L Tr bình Ag: 91,25%, Cu: 7,2%, Zn: 1,55%; phần mặt dây chuyền bằng K loại màu trắng, hình tròn, xung quanh hình tròn gắn các viên đá nhỏ không màu, bên trong hình tròn có hình một con cá heo, mắt cá heo có một viên đá màu đỏ có tổng khối L là 2,23 gam (tính cả khối L các viên đá) là bạc (Ag), hàm L Tr bình Ag: 99,23%”

Tại Kết luận định giá tài sản số 45KL-HĐĐG ngày 29/3/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình S thành phố B kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng K loại màu trắng, mua năm 2016, cũ đã qua sử dụng gồm: Phần dây K loại được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau có khối L 4,22 gam là hợp K của bạc,

đồng, kẽm (hàm L Tr bình Ag: 91,25%, Cu: 7,2%, Zn: 1,55%); phần mặt dây chuyền bằng K loại màu trắng, hình tròn, xung quanh hình tròn gắn các viên đá nhỏ không màu, bên trong hình tròn có hình một con cá heo, mắt cá heo có một viên đá màu đỏ có tổng khối L là 2,23 gam là bạc, hàm L Tr bình Ag: 99,23%, có trị giá thời điểm ngày 23/01/2021 là 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 509/KL-KTHS ngày 29/3/2021, Phòng kỹ thuật hình S- Công an tỉnh B kết luận:

- Dấu vết đường vân thu giữ tại hiện trường ký hiệu số 1 với dấu vân lòng bàn chân phải trên mẫu so sánh ghi tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1993, trú tại thôn Ngò, thị trấn Tân An, huyện YD, tỉnh B lập ngày 23/01/2021 là của cùng một người.

- Dấu vết đường vân thu giữ tại hiện trường ký hiệu số 2 với dấu vân lòng bàn chân trái trên mẫu so sánh ghi tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1993, trú tại thôn Ngò, thị trấn Tân An, huyện YD, tỉnh B lập ngày 23/01/2021 là của cùng một người.

Ngày 31/5/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị M tài sản bị trộm cắp, đến nay chị M không yêu cầu bồi thường dân S.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản tại nhà chị M, tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn P khai nhận còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 04/01/2021 như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/01/2021, P một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L1-7406 đến Bệnh viện sản nhi B. P gửi xe tại bãi gửi xe của bệnh viện rồi đi bộ quanh địa bàn thành phố B để xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ ngày 04/01/2021, khi đi đến khu vực phía sau ngôi nhà của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988, địa chỉ số 96, đường Nguyễn Thọ V, tổ dân phố Tiên, phường Thọ Xương, thành phố B, P thấy cửa sau hé mở không khóa, quan sát thấy không có ai bên trong, P đi vào trong nhà trộm cắp tài sản tại phòng khách tầng hai gồm: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO, Core I5, vỏ màu đen; 01 chuột máy tính loại không dây màu đen; 01 chiếc cặp xách đựng máy tính nhãn hiệu LENOVO bên trong có 01 dây sạc máy tính xách tay. Số tài trộm cắp được trên, P đem về nhà cất giấu. Chiếc áo khoác màu xanh có mũ liền áo, loại áo 2 mặt Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà P chính là chiếc áo P sử dụng để đi trộm cắp tài sản ngày 04/01/2021.

Ngày 26/01/2021, chị Nguyễn Thị N có đơn trình báo Công an thành phố B.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 27/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình S thành phố B kết luận: “01 máy tính Laptop nhãn hiệu LENOVO core i5 màu đen, đã qua sử dụng có trị giá là 7.000.000 đồng; 01 chuột máy tính Laptop, đã qua sử dụng có trị giá là 50.000 đồng; 01 cặp xách đựng máy tính Laptop nhãn hiệu LENOVO, màu đen, đã qua sử dụng có trị

giá 50.000 đồng; 01 sạc máy tính Laptop, đã qua sử dụng có trị giá là 150.000 đồng”. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 7.250.000 đồng”.

Ngày 31/01/2021, Cơ quan điều tra cho Nguyễn Văn P xác định hiện trường, kết quả P đã xác định đúng vị trí nơi trộm cắp tài sản ngày 04/01/2021 tại nhà chị Nguyễn Thị N.

Ngày 31/5/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị N toàn bộ số tài sản bị trộm cắp, đến nay chị N không yêu cầu bồi thường dân S.

Tại bản cáo trạng số 133/CT - VKS ngày 14/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P ra trước Tòa án nhân dân thành phố B để xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, 01 ví giả da màu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ Ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng TP Bank đều mang tên bị cáo; 01 chiếc Ipad mặt trước màu đen, mặt sau màu xám; 01 chuột máy tính không dây màu trắng nhãn hiệu NEWMEN; 01 sạc máy tính nhãn hiệu SONY; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu SONY, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ANOKA vỏ màu vàng; 01 chiếc áo khoác màu xanh có mũ liền áo, loại áo 2 mặt và số tiền 400.000 đồng là của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên bị cáo đề nghị được xin lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ BL quan: Ông Hà Văn N xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH, biển kiểm soát 98L-7406 là của ông, ông cho bị cáo P mượn. Nay ông không đề nghị được xin lại mà đề nghị sung công quỹ Nhà nước.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn ĐM xác định ông không được chứng kiến bị cáo P lấy trộm tài sản nhà chị M nhưng quá trình Cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo P ông có được chứng kiến và có thấy bị cáo P giao nộp 01 dây chuyền bạc.

Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ BL quan, người làm chứng vắng mặt được Hội đồng xét xử công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

-Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình S 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 14 đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 23/01/2021.

Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, hiện đang bị tạm giam nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS

-Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tô vít có chuôi màu đỏ; 01 vạm bằng K loại, một đầu nhọn, một đầu hình lục giác được cuốn bằng miếng dán màu nâu; 01 quần bò nam màu đen nhãn hiệu HN-JEANS, phần ở đầu gối có vết rách; 01 áo khoác nam màu đen, phần ở ngực áo có chữ NIKE FASHION WEAR; 01 mảnh giấy có kích thước 8x5cm có in chữ màu mực đỏ “Vé trông giữ xe máy- ban ngày Bệnh viện đa khoa tỉnh” có chữ viết bằng mực tím 7406.

-Trả lại cho bị cáo P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh có số Imel 1 là 351591114862173/01, số Imel 2 là 351592114862171/01, 01 ví giả da màu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân số 122241168, 01 thẻ Ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng TP Bank đều mang tên bị cáo P; 01 chiếc Ipad mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, có Model a1550, FCCID BCGA 1550 IC 579 CA 1550, Serial là F9FVQ5N4GHMN; 01 chuột máy tính không dây màu trắng nhãn hiệu NEWMEN; 01 sạc máy tính nhãn hiệu SONY; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu SONY, màu đen, Model PCG-41216W; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ANOKA vỏ màu vàng, Imel 1: 355376054244350, Imel 2: 355376054244368; 01 chiếc áo khoác màu xanh có mũ liền áo, loại áo 2 mặt, có sz 2XL và số tiền 400.000 đồng nhưng được giữ lại tiền để ĐM bảo công tác thi hành án.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI SMASH màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L-7406.

-Về trách nhiệm dân S: Chị Nguyễn Thị M và chị Nguyễn Thị N đã nhận lại những tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân S không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Ngoài ra, cần áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình S sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người BL quan, người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình S. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ BL quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/01/2021 đến ngày 23/01/2021, trên địa bàn thành phố B, Nguyễn Văn P đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của những người bị hại, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 04/01/2021, tại nhà của chị Nguyễn Thị N ở số 96, đường Nguyễn Thọ V, tổ dân phố Tiên, phường Thọ Xương, thành phố B, Nguyễn Văn P đã trộm cắp của chị N 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO, Core I5, vỏ màu đen; 01 chuột máy tính loại không dây màu đen; 01 chiếc cặp xách đựng máy tính nhãn hiệu LENOVO bên trong có 01 dây sạc máy tính xách tay có tổng trị giá 7.250.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/01/2021, tại nhà chị Nguyễn Thị M ở số 145, đường Thân Cảnh Phúc, phường Thọ Xương, thành phố B, Nguyễn Văn P trộm cắp 01 sợi dây chuyền bạc màu trắng, mặt dây chuyền hình tròn, bên trong hình tròn là hình con cá heo có mắt là một chấm màu đỏ của chị Nguyễn Thị M có trị giá 200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản 02 vụ trộm cắp là 7.450.000 đồng. Bản thân Nguyễn Văn P có tiền án về tội trộm cắp tài sản.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo 02 lần trộm cắp với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 7.450.000 đồng trong khi đó bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình S mới ĐM bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi L hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” vào các năm 2011, 2013 và 2018.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S “Tái phạm” và “Phạm tội 2 lần trở lên” theo quy định tại h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình S.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo.

[8] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử về tội “trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Điều đó có thể thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Bị cáo không có tài sản riêng, không có công ăn việc làm do đang tạm giam nên không cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung và cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để ĐM bảo công tác thi hành án.

[9] Về trách nhiệm dân S: Chị Nguyễn Thị M và chị Nguyễn Thị N đã nhận lại những tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân S, HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[10] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS

-Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tô vít có chuôi màu đỏ; 01 vam bằng K loại, một đầu nhọn, một đầu hình lục giác được cuốn bằng miếng dán màu nâu; 01 quần bò nam màu đen nhãn hiệu HN-JEANS, phần ở đầu gối có vết rách; 01 áo khoác nam màu đen, phần ở ngực áo có chữ NIKE FASHION WEAR; 01 mảnh giấy có kích thước 8x5cm có in chữ màu mực đỏ “Vé trông giữ xe máy- ban ngày Bệnh viện đa khoa tỉnh” có chữ viết bằng mực tím 7406 là những tài sản, đồ vật không còn giá trị sử dụng và là công cụ, phương tiện phạm tội.

-Trả lại cho bị cáo P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh có số Imel 1 là 351591114862173/01, số Imel 2 là 351592114862171/01, 01 ví giả da màu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân số 122241168, 01 thẻ Ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng TP Bank đều mang tên bị cáo P; 01 chiếc Ipad mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, có Model a1550, FCCID BCGA 1550 IC 579 CA 1550, Serial là F9FVQ5N4GHMN; 01 chuột máy tính không dây màu trắng nhãn hiệu NEWMEN; 01 sạc máy tính nhãn hiệu SONY; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu SONY, màu đen, Model PCG-41216W; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ANOKA vỏ màu vàng, Imel 1: 355376054244350, Imel 2: 355376054244368; 01 chiếc áo khoác màu xanh có mũ liền áo, loại áo 2 mặt, có sz 2XL và số tiền 400.000 đồng là những tài sản của bị cáo bị thu giữ không BL quan đến hành vi phạm tội nhưng được giữ lại tiền để ĐM bảo công tác thi hành án.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI SMASH màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L-7406 do ông Hà Văn N không yêu cầu đề nghị xin lại mà đề nghị sung công.

[11] Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản

2 Điều 136; các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình S để buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình S 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P 01 (một) năm 03 (ba)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 23/01/2021.

-Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS

-Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tô vít có chuôi màu đỏ; 01 vạm bằng K loại, một đầu nhọn, một đầu hình lục giác được cuốn bằng miếng dán màu nâu; 01 quần bò nam màu đen nhãn hiệu HN-JEANS, phần ở đầu gối có vết rách; 01 áo khoác nam màu đen, phần ở ngực áo có chữ NIKE FASHION WEAR; 01 mảnh giấy có kích thước 8x5cm có in chữ màu mực đỏ “Vé trông giữ xe máy- ban ngày Bệnh viện đa khoa tỉnh” có chữ viết bằng mực tím 7406.

-Trả lại cho bị cáo P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh có số Imel 1 là 351591114862173/01, số Imel 2 là 351592114862171/01, 01 ví giả da màu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân số 122241168, 01 thẻ Ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng TP Bank đều mang tên bị cáo P; 01 chiếc Ipad mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, có Model a1550, FCCID BCGA 1550 IC 579 CA 1550, Serial là F9FVQ5N4GHMN; 01 chuột máy tính không dây màu trắng nhãn hiệu NEWMEN; 01 sạc máy tính nhãn hiệu SONY; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu SONY, màu đen, Model PCG-41216W; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ANOKA vỏ màu vàng, Imel 1: 355376054244350, Imel 2: 355376054244368; 01 chiếc áo khoác màu xanh có mũ liền áo, loại áo 2 mặt, có sz 2XL và số tiền 400.000 đồng nhưng được giữ lại tiền để ĐM bảo công tác thi hành án.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI SMASH màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L-7406.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình S 2015, buộc bị cáo P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình S sơ thẩm .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân S thì người được thi hành án dân S, người phải thi hành án dân S có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân S. Thời hiệu thi hành án dân S được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân S

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ BL quan có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ BL quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1 b);
- VKSND tỉnh B.
- VKSND thành phố B(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an thành phố B;
- Bị cáo, bị hại, người BL quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Thanh Quyên

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tư Nguyễn Thị Vượng Lương Thị Thanh Quyên

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh (1 b);
- VKSND tỉnh B.
- VKSND thành phố B(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an thành phố B;
- Bị cáo.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Thanh Quyên